

THÔNG BÁO
Về việc công nhận giá trị chuyển đổi các học phần đã học
đợt 2 năm học 2021-2022

Ngày 11 tháng 11 năm 2021, Trường Đại học Bà Rịa - Vũng Tàu ban hành Thông báo số 410/TB-BVU về việc nhận hồ sơ và công nhận giá trị các học phần đã học, đợt 2 năm học 2021-2022. Nay, Nhà trường thông báo về việc công nhận kết quả xét đợt 2 năm học 2021-2022 và các vấn đề liên quan như sau:

1. Kết quả xét công nhận giá trị chuyển đổi (chuyển điểm): có 46 sinh viên (đính kèm danh sách).

Giáo vụ Khoa/ Trung tâm có trách nhiệm cập nhật điểm đối với các học phần được chuyển đổi giá trị cho các sinh viên nêu trên trước ngày 30 tháng 03 năm 2022. Sau thời hạn trên, nếu sinh viên vẫn chưa được cập nhật điểm, vui lòng liên hệ với giáo vụ khoa quản lý học phần được chuyển điểm để được hỗ trợ.

2. Tiếp nhận hồ sơ chuyển điểm đợt 3 năm học 2021-2022

a) Đối tượng, điều kiện chuyển điểm:

Sinh viên trình độ đại học chính quy tập trung, văn bằng 2, vừa làm vừa học (đào tạo liên thông thực hiện theo quy định ban hành kèm theo Quyết định số 545/QĐ-BVU ngày 19/10/2017) của Trường Đại học Bà Rịa - Vũng Tàu hoặc đã học tại các cơ sở đào tạo khác đảm bảo các điều kiện sau:

- Trình độ đào tạo đã học bằng hoặc cao hơn trình độ đào tạo đang học, đào tạo liên thông được công nhận giá trị chuyển đổi từ các bậc học dưới.
- Cùng hệ đào tạo, hệ chính quy được công nhận kết quả để chuyển sang hệ vừa làm vừa học nhưng không áp dụng ngược lại.
- Các học phần đã học trùng tên với học phần cần chuyển trong chương trình đào tạo, trường hợp học phần không trùng tên nhưng có nội dung tương đương nhau thì bộ môn đề xuất, Trưởng Khoa/ Giám đốc Trung tâm xem xét đề xuất Hiệu trưởng phê



duyet.

- Thời lượng học phần đã học bằng hoặc lớn hơn học phần cần chuyển.

b) Thủ tục:

Phiếu đăng ký công nhận giá trị chuyển đổi (theo mẫu).

Bản sao bằng tốt nghiệp kèm bảng điểm đã học có công chứng hoặc các bản gốc để đối chiếu.

c) Thời gian:

Sinh viên nộp các giấy tờ trên vào các ngày thứ Ba và thứ Năm trong tuần, từ 15/03/2022 đến 01/06/2022 tại Phòng Đào tạo & Quản lý khoa học (1.202).

Xét, thông báo kết quả trước 15/06/2022. / *(thực)*

Nơi nhận:

- Ban Giám hiệu (để b/c);
- Các đơn vị;
- Công SVHV, egov;
- Lưu: VT.

**TL Q. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO & QLKH**



TS. Võ Thị Tiến Thiều



DANH SÁCH CÔNG NHẬN GIÁ TRỊ CHUYỂN ĐỔI KẾT QUẢ HỌC TẬP

(Đính kèm Thông báo số 949/TB-BVU ngày 14/03/2022 của Trường phòng Đào tạo & QLKH- Trường ĐH BR-VT)

STT	Năm học	Học kỳ	Tên học phần	Số tín chỉ	Điểm	Lý do chuyển điểm
1	Nguyễn Hoàng Anh - MSSV:18034089 - Lớp DH18DL2					
	2019-2020	2	Xây dựng tuyến điểm du lịch	2	6.7	Đã học tại lớp DH18DL2, Trường ĐH BRVT
		3	Văn hóa doanh nghiệp du lịch	2	8.5	
2	Nguyễn Thị Kim Anh - MSSV:18033077 - Lớp DH18QG					
	2020-2021	1	Tổ chức xếp dỡ	2	7.6	Đã học tại lớp DH18QG, Trường ĐH BRVT
3	Đoàn Tuấn Bảo - MSSV:20050025 - Lớp DC20KT1					
	2021-2022	2	Giáo dục quốc phòng	2	Miễn học	Đã học tại Trường CĐ BC Công nghệ & QTDN
4	Lương Trường Giang - MSSV: 18033171 - Lớp DH20CO					
	2020-2021	1	Vẽ kỹ thuật và Autocad	3	6.4	Đã học tại lớp DH17KT, Trường ĐH BRVT
5	Nguyễn Hoàng Giang - MSSV:21031224 - Lớp DH21DL					
	2020-2021	2	Pháp luật đại cương	2	7.6	Đã học tại Trường ĐH Lao động xã hội cơ sở II - TP.HCM
	2021-2022	1	Triết học Mác - Lênin	3	7.2	
		2	Kinh tế chính trị Mác - Lênin	2	7.2	
6	Ngô Phạm Ngọc Hà - MSSV: 21031682 - Lớp DH21PA2					
	2020-2021	2	Luyện âm tiếng Anh (English Pronunciation Practice)	2	8.8	Đã học tại Trường ĐH Công nghiệp thực phẩm TP.HCM
		2	Nghe - Nói 1 (Listening - Speaking 1)	3	7.6	
7	Trương Thúy Hằng - MSSV: 18033969 - Lớp DH19TN					
	2021-2022	2	Tiếng Anh 1A	3	5.2	Đã học tại lớp DH18TN, Trường ĐH BRVT
		2	Tiếng Anh 1B	3	4.1	
	2022-2023	1	Triết học Mác - Lênin	3	5.2	
		3	Chủ nghĩa xã hội khoa học	2	4.0	
8	Nguyễn Minh Hiếu - MSSV: 17032512 - Lớp DH20CT					
	2020-2021	2	Tiếng Anh 1A (English 1A)	3	7.8	Đã học tại lớp DH17CT, Trường ĐH BRVT
		2	Tiếng Anh 1B (English 1B)	3	4.4	
9	Phạm Huy Hoàng - MSSV:19034644 - Lớp DH20CO					
	2020-2021	1	Vẽ kỹ thuật và Autocad	3	6.4	Đã học tại lớp DH19CO, Trường ĐH BRVT
10	Hàn Thị Ánh Hồng - MSSV:15032042 - Lớp DH17HQ					
	2017-2018	1	Tiếng Anh 1	3	7.4	Đã học tại lớp DH15HQ và DH18HQ, Trường ĐH BRVT
		2	Tiếng Anh 2	3	7.5	
		3	Tiếng Anh 3	3	6.1	
	2020-2021	2	Kỹ năng biên dịch nâng cao	2	8.5	



Handwritten signature and initials.

	5	2020-2021	2	Kỹ năng phiên dịch nâng cao	2	8.9	
	6		2	Kỹ năng nghe cao cấp	2	8.7	
11	Nguyễn Thị Huyền - MSSV:20050029 - Lớp DC20KT1						
	1	2021-2022	2	Giáo dục quốc phòng	2	Miễn học	Đã học tại Trường CDSP Thừa Thiên Huế
12	Nguyễn Thị Khánh Huyền - MSSV:16031355 - Lớp DH16NB1						
	1	2017-2018	2	Mos Excel	3	9.5	Đã thi Mos Excel theo QĐ số 751/QĐ-BVU ngày 23/11/2020
13	Nguyễn Thị Kim Loan - MSSV:18033065 - Lớp DH18LG2						
	1	2019-2020	1	Hệ thống thông tin logistics	2	8.3	Đã học tại lớp DH18LG2, Trường ĐH BRVT
14	Đỗ Thị Hồng Luyến - MSSV:18032933 - Lớp DH18LG1						
	1	2020-2021	1	Tổ chức xếp dỡ	2	8.9	Đã học tại lớp DH18LG1, Trường ĐH BRVT
15	Bùi Thị Thanh Ngân - MSSV:18033010 - Lớp DH18LG1						
	1	2021-2022	2	Phương tiện xếp dỡ và vận chuyển tại cảng	2	7.8	Đã học tại lớp DH18LG1, Trường ĐH BRVT
16	Lê Hồng Ngân - MSSV:21031685 - Lớp DH21TQ2						
	1	2021-2022	1	Giáo dục thể chất 1	1	7.2	Đã học tại Trường ĐH Hùng Vương
	2		1	Nghe nói tiếng Trung 1	3	5.7	
	3		1	Tiếng Trung tổng hợp 1	3	4.2	
	4		2	Tiếng Anh 1A (English 1A)	3	6.9	
	5		3	Mos Word	3	7.0	
	6		3	Giáo dục quốc phòng	8	7.3	
17	Nguyễn Chí Nghị - MSSV:18033726 - Lớp DH18QG						
	1	2019-2020	2	Luật kinh tế	2	7.3	Đã học tại lớp DH18QG, Trường ĐH BRVT
18	Phạm Thị Thu Ngọc - MSSV:20050036 - Lớp DC20KT1						
	1	2021-2022	2	Giáo dục quốc phòng	2	Miễn học	Đã học tại Trường CD công nghệ Thủ Đức
19	Nguyễn Tấn Phúc - MSSV: 21030861 - Lớp DH21TN						
	1	2022-2023	1	Triết học Mác - Lênin	3	5.3	Đã học tại Trường ĐH mở TP.HCM
20	Lê Thị Lan Phương - MSSV:15032280 - Lớp DH17NB3						
	1	2018-2019	1	Mos Excel	3	9.4	Đã thi Mos Excel, Mos Power Point theo QĐ số 786/QĐ-BVU ngày 10/02/2022
	2		2	Mos Power Point	2	9.4	
21	Nguyễn Thị Phương - MSSV:18033011 - Lớp DH18LG1						
	1	2021-2022	2	Phương tiện xếp dỡ và vận chuyển tại cảng	2	7.2	Đã học tại lớp DH18LG1, Trường ĐH BRVT
22	Đặng Đình Sang - MSSV: 20050087 - Lớp DC20CK1						
	1	2021-2022	2	Giáo dục quốc phòng	2	Miễn học	Đã học tại Trường CD Kỹ thuật Cao Thắng

23	Phạm Thanh Tính - MSSV:16032253 - Lớp DH17XD						
	1	2017-2018	1	Phương pháp học đại học và tư duy sáng tạo	2	7.7	Đã học tại lớp DH17XD, Trường ĐH BRVT
24	Vũ Trí Thành - MSSV:17031219 - Lớp DH18DL1						
	1	2020-2021	1	Kỹ năng hoạt náo và teambuiding	2	6.9	Đã học tại lớp DH18DL1, Trường ĐH BRVT
25	Nguyễn Minh Thư - MSSV:18033863 - Lớp DH18QG						
	1	2020-2021	2	Tổ chức xếp dỡ	2	8.8	Đã học tại lớp DH18QG, Trường ĐH BRVT
26	Vũ Thị Thu Uyên - MSSV:18033299 - Lớp DH18QG						
	1	2020-2021	1	Tổ chức xếp dỡ	2	9.4	Đã học tại lớp DH18QG, Trường ĐH BRVT
27	Phan Thị Kim Xuyên - MSSV:18032816 - Lớp DH18QG						
	1	2020-2021	1	Tổ chức xếp dỡ	2	8.0	Đã học tại lớp DH18QG, Trường ĐH BRVT
28	Đỗ Nguyễn Hải Yến - MSSV: 18033046 - Lớp DH19TN						
	1	2021-2022	2	Tiếng Anh 1A	3	6.9	Đã học tại lớp DH18TN, Trường ĐH BRVT
	2		2	Tiếng Anh 1B	3	6.4	
	3		2	Tiếng Anh 1C	2	5.5	
	4	2022-2023	1	Triết học Mác - Lênin	3	4.0	
	5		3	Chủ nghĩa xã hội khoa học	2	6.2	
29	Nguyễn Ngọc Phương Nhi - MSSV:18033389 - Lớp DH18LG1						
	1	2019-2020	1	Hệ thống thông tin logistics	2	8.7	Đã học tại lớp DH18LG1, Trường ĐH BRVT
30	Lưu Nguyễn Hoàng Long - MSSV: 21031681 - Lớp DH21CK						
	1	2021-2022	1	Toán cao cấp	3	7.2	Đã học tại Trường ĐH SPKT TP.HCM
	2		1	Vẽ kỹ thuật và Autocad	3	6.1	
	3		1	Tiếng Anh 1A (English 1A)	3	7.2	
	4		2	Vật lý đại cương	2	8.3	
	5	2022-2023	1	Pháp luật đại cương	2	8.1	
	6		1	Triết học Mác - Lênin	3	9.5	
31	La Dương Bảo Phượng - MSSV:17032239 - Lớp DH18LG2						
	1	2020-2021	1	Tổ chức xếp dỡ	2	8.4	Đã học tại lớp DH18LG2, Trường ĐH BRVT
32	Trần Danh Nguyên - MSSV:18034051 - Lớp DH18QS						
	1	2018-2019	3	Giáo dục quốc phòng	8	6.5	Đã học tại Trường ĐH GTVT TP.HCM
33	Phạm Quang Vinh - MSSV:19033869 - Lớp DH19DN						
	1	2019-2020	3	Mos Word	3	8.1	Đã học tại lớp DH19CT, Trường ĐH BRVT
	2		3	Mos Excel	3	7.1	
34	Lê Thế Công - MSSV:18030033 - Lớp DH18DN						
	1	2018-2019	3	Giáo dục quốc phòng	8	6.8	Đã học tại Trường ĐHQG TP.HCM

35	Hoàng Ly Ly - MSSV:21031687 - Lớp DH21TQ1						
	1	2021-2022	1	Giáo dục thể chất 1	1	9.0	Đã học tại Trường ĐH Hùng Vương, TP.HCM
	2		1	Nghe nói tiếng Trung 1	3	6.2	
	3		1	Tiếng Trung tổng hợp 1	3	4.1	
	4		2	Tiếng Anh 1A (English 1A)	3	6.7	
	5		3	Giáo dục quốc phòng	8	7.1	
36	Nguyễn Hòa Thuận - MSSV:17032475 - Lớp DH17KT						
	1	2019-2020	1	Phân tích hoạt động kinh doanh	2	8.7	Đã học tại lớp DH17KT, Trường ĐH BRVT
37	Nguyễn Thị Tường Vy - MSSV:17031397 - Lớp DH18KT						
	1	2019-2020	1	Kinh tế lượng và phần mềm Eview	2	6.1	Đã học tại lớp DH18KT, Trường ĐH BRVT
38	Đặng Thị Mỹ Duyên - MSSV: 16032017 - Lớp DH17KC						
	1	2017-2018	1	Phương pháp học đại học và tư duy sáng tạo	2	8.7	Đã học tại lớp DH16KC, Trường ĐH BRVT
39	Nguyễn Văn Trường - MSSV: 16031408 - Lớp DH18DL1						
	1	2018-2019	1	Phương pháp học đại học và tư duy sáng tạo	2	7.2	Đã học tại lớp DH16CO, Trường ĐH BRVT
40	Nguyễn Văn Thế - MSSV: 18034050 - Lớp DH18XD						
	1	2019-2020	1	Giáo dục quốc phòng	8	7.0	Đã học tại Trường ĐH Thể dục thể thao Đà Nẵng
41	Nguyễn Hoàng Phương Thảo - MSSV: 21030885 - Lớp DH21CT2						
	1	2021-2022	1	Giáo dục thể chất 1	1	Miễn học	Sinh viên có giấy xác nhận khuyết tật nặng
	2		2	Giáo dục thể chất 2	1	Miễn học	
	3		3	Giáo dục thể chất 3	1	Miễn học	
42	Nguyễn Thị Phương Trâm - MSSV: 18032578 - Lớp DH18KS						
	1	2020-2021	2	Quản trị nguồn nhân lực du lịch	3	7.8	Đã học tại lớp DH18KS, Trường ĐH BRVT
43	Hoàng Nữ Ngọc Trân - MSSV: 18033314- Lớp DH18KS						
	1	2020-2021	2	Quản trị nguồn nhân lực du lịch	3	7.7	Đã học tại lớp DH18KS, Trường ĐH BRVT
44	Lâm Trí Vi - MSSV: 18033729- Lớp DH18KS						
	1	2020-2021	2	Quản trị nguồn nhân lực du lịch	3	7.4	Đã học tại lớp DH18KS, Trường ĐH BRVT
45	Lâm Diệu Thi - MSSV: 21030634- Lớp DH21LG3						
	1	2021-2022	1	Mos Word	3	7.8	Đã học tại lớp DH21LT, Trường ĐHBVT
46	Ngô Nguyễn Hoài Phương - MSSV: 21031577- Lớp DH21MTH						
	1	2021-2022	1	Mos Word	3	8.3	Đã học tại lớp DH21CT1, Trường ĐHBVT

Danh sách này gồm 46 sinh viên được công nhận giá trị chuyển đổi học phần. /.